

Số: 5001/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong đăng ký đầu tư và đăng ký doanh nghiệp tại thành phố Đà Nẵng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 9294/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2015 của UBND thành phố ban hành Quy định về việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 9491/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2015 của UBND thành phố về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 tại thành phố Đà Nẵng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 1442/TTr-SNV ngày 02 tháng 6 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong đăng ký đầu tư và đăng ký doanh nghiệp tại thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Trưởng Ban Quản lý các Khu Công nghiệp và Chế xuất và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ud*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Ban Pháp chế HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND thành phố;
- Sở, ban, ngành;
- Đài PT-TH ĐN; Báo ĐN; Cổng TTĐTTP;
- Lưu: VT, SNV, NCPC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Huỳnh Đức Thọ

QUY ĐỊNH

Thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong
đăng ký đầu tư và đăng ký doanh nghiệp tại thành phố Đà Nẵng

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5001 /QĐ-UBND
ngày 26 tháng 7 năm 2016 của UBND thành phố Đà Nẵng)*

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi thủ tục hành chính áp dụng

Quy định nguyên tắc, thủ tục, quy trình và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, công chức, viên chức có liên quan đến việc thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong đăng ký đầu tư và đăng ký doanh nghiệp. Cụ thể gồm 2 nhóm thủ tục hành chính sau:

- Nhóm 1: Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất, Sở Kế hoạch và Đầu tư, cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Nhóm 2: Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất, Sở Kế hoạch và Đầu tư (làm thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ban Quản lý Khu công nghệ cao.
2. Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất.
3. Sở Kế hoạch và Đầu tư.
4. Nhà đầu tư nước ngoài có nhu cầu đăng ký thành lập hoặc điều chỉnh nội dung Giấy đăng ký doanh nghiệp cùng lúc với thủ tục cấp hoặc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính

1. Tổ chức, cá nhân có yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính có quyền lựa chọn áp dụng hoặc không áp dụng thực hiện liên thông các thủ tục hành chính. Trường hợp tổ chức, cá nhân lựa chọn không áp dụng thực hiện liên thông, việc giải quyết từng thủ tục sẽ theo quy định hiện hành. Các cơ quan, đơn vị không

được từ chối việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế liên thông khi có yêu cầu.

2. Bảo đảm giải quyết công việc nhanh chóng, thuận tiện cho tổ chức, cá nhân; việc yêu cầu điều chỉnh, bổ sung hồ sơ chỉ được thực hiện không quá một lần trong suốt quá trình giải quyết hồ sơ.

3. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

4. Tổ chức, cá nhân có yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp chỉ nộp hồ sơ một lần và nhận kết quả cho nhiều thủ tục hành chính tại nơi đã tiếp nhận hồ sơ.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH THỰC HIỆN LIÊN THÔNG CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Điều 4. Việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả hồ sơ thủ tục đăng ký đầu tư và đăng ký doanh nghiệp phải đảm bảo tuân thủ các quy định chung tại Quyết định số 9294/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2015 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quy định về việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 5. Quy trình thực hiện đối với dự án đầu tư trong Khu công nghiệp và Khu công nghệ cao

1. Nhà đầu tư nộp hồ sơ đăng ký đầu tư và hồ sơ đăng ký doanh nghiệp tại quầy tiếp nhận của Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất đối với dự án đầu tư trong các Khu công nghiệp và chế xuất, tại quầy tiếp nhận của Ban Quản lý khu công nghệ cao đối với dự án đầu tư trong Khu công nghệ cao. Đồng thời nộp lệ phí đăng ký doanh nghiệp và nhận Phiếu biên nhận hồ sơ của cả hai thủ tục trên.

2. Công chức tiếp nhận hồ sơ của Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất, Ban Quản lý Khu công nghệ cao kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ, trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì trích xuất từ phần mềm một cửa tập trung Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cả hai thủ tục trên (theo thời gian hẹn trả được quy định tại Điều 7 Quy định này). Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, đầy đủ theo quy định thì Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất, Ban Quản lý Khu công nghệ cao phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ đối với cả 02 (hai) thủ tục.

3. Trong thời hạn 01 (một) buổi làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Ban

Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất, Ban Quản lý Khu công nghệ cao gửi hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp cho Sở Kế hoạch và Đầu tư. Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ thành lập doanh nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét hồ sơ và thông báo ý kiến cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất, Ban Quản lý Khu công nghệ cao.

4. Trường hợp có yêu cầu điều chỉnh hoặc bổ sung hồ sơ đăng ký đầu tư và đăng ký thành lập doanh nghiệp, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất, Ban Quản lý Khu công nghệ cao thông báo 01 (một) lần về toàn bộ nội dung cần điều chỉnh, bổ sung cho nhà đầu tư trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

5. Trường hợp hồ sơ không cần điều chỉnh, bổ sung thì Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất, Ban Quản lý Khu công nghệ cao xử lý hồ sơ. Quy trình giải quyết được thực hiện theo quy định tại Luật Đầu tư, Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đầu tư và Quyết định công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất, Ban Quản lý Khu công nghệ cao.

6. Trong thời hạn 01 (một) buổi làm việc sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất, Ban Quản lý Khu công nghệ cao chuyển bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho Sở Kế hoạch và Đầu tư qua hình thức trực tuyến (qua hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia <http://dangkykinhdoanh.gov.vn>) hoặc nộp trực tiếp tại quầy tiếp nhận của Sở Kế hoạch và Đầu tư và nộp lệ phí đăng ký doanh nghiệp. Quy trình giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp được thực hiện theo Luật doanh nghiệp, Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp, Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp và Quyết định công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận, xử lý và trả kết quả hồ sơ đăng ký doanh nghiệp cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất, Ban Quản lý Khu công nghệ cao theo quy định và chuyển trả kết quả cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất, Ban Quản lý Khu công nghệ cao.

8. Nhà đầu tư nhận kết quả của cả 02 (hai) thủ tục tại quầy của Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất hoặc Ban Quản lý khu công nghệ cao thuộc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung thành phố.

Điều 6. Quy trình thực hiện đối với dự án đầu tư ngoài Khu công nghiệp và Khu công nghệ cao

1. Nhà đầu tư nộp hồ sơ đăng ký đầu tư và hồ sơ đăng ký doanh nghiệp tại quầy của Sở Kế hoạch và Đầu tư thuộc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung thành phố.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ cả 02 (hai) thủ tục cùng lúc theo đúng quy trình hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ theo cơ chế một cửa được quy định. Quy trình giải quyết 02 thủ tục trên được thực hiện theo quy định và Quyết định công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Sở Kế hoạch và Đầu tư trích xuất phiếu biên nhận hồ sơ từ phần mềm một cửa tập trung thành phố khi tiếp nhận trực tiếp (theo thời gian hẹn trả được quy định tại Điều 7 Quy định này).

3. Nhà đầu tư nhận kết quả của cả 02 (hai) thủ tục tại quầy của Sở Kế hoạch và Đầu tư thuộc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung thành phố.

Điều 7. Thành phần hồ sơ, phí, lệ phí

Thành phần hồ sơ, mức phí, lệ phí và hình thức thanh toán phí, lệ phí của thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và đăng ký doanh nghiệp thực hiện theo quy định công bố tại Bộ thủ tục hành chính hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của các đơn vị.

Điều 8. Thời gian thực hiện

Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên thông bằng thời gian cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cộng với thời gian cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được quy định tại Quyết định công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất, Ban Quản lý Khu công nghệ cao.

Đối với dự án đầu tư trong Khu công nghiệp và Khu công nghệ cao, thời gian luân chuyển hồ sơ giữa các đơn vị tham gia quy trình liên thông được tính trong thời gian giải quyết tại Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất, Ban Quản lý Khu công nghệ cao.

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan thực hiện liên thông thủ tục hành chính trong mối quan hệ phối hợp

1. Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất, Ban Quản lý Khu công nghệ cao

a) Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất là cơ quan đầu mối trong thực hiện liên thông việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với các dự án trong Khu công nghiệp và Chế xuất. Chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ tại Điểm c, d, đ, e Điều này.

b) Ban Quản lý các Khu công nghệ cao là cơ quan đầu mối trong thực hiện liên thông việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về cấp Giấy

chứng nhận đăng ký đầu tư và thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với các dự án trong Khu công nghệ cao. Chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ tại Điểm c, d, đ, e Điều này.

c) Chủ trì hướng dẫn, tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

d) Đơn đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư giải quyết thủ tục hành chính theo đúng thời gian quy định.

đ) Thu hộ lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

e) Trực tiếp giải quyết thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án trong Khu công nghiệp và Chế xuất.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Tổ chức việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án ngoài Khu công nghiệp, Khu công nghệ cao và thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong nội bộ Sở.

b) Là cơ quan phối hợp trong việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án trong Khu công nghiệp, Khu công nghệ cao và thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ tại Điểm c, d Điều này.

c) Phối hợp hướng dẫn thủ tục về đăng ký doanh nghiệp đối với các dự án đầu tư trong Khu công nghiệp, Khu công nghệ cao tại quầy của Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất, Ban Quản lý Khu công nghệ cao khi được yêu cầu.

d) Tiếp nhận, giải quyết và trả hồ sơ thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp từ Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất, Ban Quản lý Khu công nghệ cao theo đúng thời gian, quy trình được quy định.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của các đơn vị tham gia thực hiện cơ chế liên thông trong việc tổ chức triển khai

1. Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất, Ban Quản lý khu công nghệ cao

a) Chủ trì theo dõi, thống kê, báo cáo tình hình thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với các dự án đầu tư ngoài Khu công nghiệp và Khu công nghệ cao khi các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

b) Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, báo cáo kịp thời các vấn đề vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Quy định và xây dựng kênh thông tin để tiếp thu và hoàn thiện việc thực hiện cơ chế liên thông này.

c) Công khai, niêm yết nội dung Quy định này và các quy định, thủ tục hành chính liên quan tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung thành phố.

d) Tuyên truyền Quy định này đến các nhà đầu tư thông qua nhiều hình thức khác nhau để biết và áp dụng.

đ) Tổ chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo phục vụ tốt cho việc thực hiện cơ chế liên thông; điều chỉnh Quy chế hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết phù hợp với việc thực hiện Quy định này.

e) Bố trí công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và phòng chuyên môn bảo đảm tiêu chuẩn quy định, có phẩm chất và năng lực, có kỹ năng giao tiếp tốt đáp ứng yêu cầu tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế liên thông. Bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức để đảm bảo công tác hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ của nhiều thủ tục hành chính liên thông.

g) Phổ biến, triển khai Quy định này để phòng chuyên môn, công chức có liên quan chủ động, phối hợp với cơ quan đầu mối trong việc tổ chức thực hiện Đề án.

h) Có hình thức khen thưởng đối với công chức, viên chức hoặc bộ phận chuyên môn thực hiện tốt và có hình thức xử lý đối với công chức, viên chức hoặc bộ phận chuyên môn không hoàn thành chức trách trong quá trình thực hiện Quy định này.

2. Sơ Kế hoạch và Đầu tư

a) Xây dựng quy chế phối hợp trong nội bộ đơn vị để thực hiện việc liên thông thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với các dự án đầu tư ngoài Khu công nghiệp và Khu công nghệ cao.

b) Chủ trì theo dõi, thống kê, báo cáo tình hình thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với các dự án đầu tư ngoài Khu công nghiệp và Khu công nghệ cao khi các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

c) Phối hợp thống kê, báo cáo tình hình thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với các dự án đầu tư ngoài Khu công nghiệp và Khu công nghệ cao khi các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

d) Thực hiện các nhiệm vụ tại Điểm c, d, đ, e, g, h Khoản 1 Điều này.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

a) Tham mưu UBND thành phố chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi, hướng dẫn việc triển khai thực hiện các nội dung của Quy định này, kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

b) Tham mưu công tác tổ chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung thành phố phù hợp với nội dung quy định tại Quy định này.

c) Phối hợp sơ kết, tổng kết và báo cáo UBND thành phố quá trình triển khai và kết quả thực hiện Quy định.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

Bổ sung thủ tục liên thông cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp vào phần mềm một cửa điện tử tập trung thành phố theo các yếu tố cấu thành thủ tục quy định tại Chương II Quy định này. Hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị trong việc sử dụng phần mềm một cửa điện tử tập trung để tiếp nhận và trả kết quả đối với thủ tục liên thông trên.

Điều 13. Cơ quan báo chí, truyền thông

Cổng Thông tin điện tử thành phố, Báo Đà Nẵng, Đài Phát thanh và Truyền hình Đà Nẵng và các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn thành phố có trách nhiệm phổ biến, tuyên truyền Quy định này đến các nhà đầu tư, doanh nghiệp để biết và thực hiện.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Huỳnh Đức Thơ